TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **16/**2022/QĐST- HNGĐ	Hà Đông, ngày 05 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 987/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương A, sinh năm 1989

Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1985

Cùng ĐKHKTT và hiện trú tại: số 51 Lê Hồng Phong, phường N, quận H, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Phương A và anh Nguyễn Tuấn Đ *(Giấy chứng nhận kết hôn số 73/2007, quyển số 01/2007, do Ủy ban nhân dân phường N, quận H, thành phố H cấp ngày 04/6/2007 không còn giá trị).*

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Anh T; sinh ngày 29/7/2007; giới tính: nữ và Nguyễn Cát D, sinh ngày 17/8/2015; giới tính: nữ. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung là Nguyễn Anh T và Nguyễn Cát D cho chị Phương A là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thỏa thuận, thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung hai bên không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí: Chị Phương A tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện sung quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng; được đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010946 ngày 27/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND quận Hà Đông.
- THADS quận Hà Đông.
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Đào Duy Vương